

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Số: 355/QĐ-SKĐAHN

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế Thực hiện dân chủ
trong hoạt động của Trường đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 372/CP ngày 17/12/1980 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ - BVHTTDL ngày 06/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trường đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-BVHTTDL ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Đối ngoại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “ Quy chế Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1345/QĐ - SKĐAHN ngày 30/12/2015 và có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trực thuộc và toàn thể công chức, viên chức Trường đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đình Thi

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2018

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 355/QĐ-SKĐAHN ngày 04 tháng 5 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội (sau đây gọi là Trường) bao gồm: dân chủ trong nội bộ Trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với người học, công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan:

a) Dân chủ trong nội bộ Trường bao gồm: trách nhiệm của Hiệu trưởng và của công chức, viên chức, người lao động (sau đây gọi là công chức, viên chức) trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường; những việc phải công khai để công chức, viên chức biết; những việc công chức, viên chức tham gia ý kiến, Hiệu trưởng quyết định; những việc công chức, viên chức giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với người học, công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan bao gồm: trách nhiệm của Hiệu trưởng và của công chức, viên chức trong quan hệ và giải quyết công việc với người học, công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan cấp trên và các đơn vị cấp dưới.

2. Quy chế này áp dụng đối với công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, có trong danh sách trả lương và là đoàn viên công đoàn của Trường.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Đảm bảo, phát huy quyền làm chủ của công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của giáo dục đại học.

3. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu người học, nhân dân, góp phần xây dựng Trường và đội ngũ công chức, viên chức trong sạch, vững mạnh.

Điều 3. Yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hiệu trưởng và của các tổ chức đoàn thể quần chúng của Trường.

2. Tôn trọng và bảo đảm quyền dân chủ của công chức, viên chức trong hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật và quy chế này.

3. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của Trường.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG VÀ CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của Trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức.

2. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý và 6 tháng để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Trường. Cuối năm, Hiệu trưởng phải

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước Hiệu trưởng về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ, công chức, viên chức được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ Trường trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của Trường khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của Trường.

Mục 2

NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI ĐỂ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐƯỢC BIẾT

Điều 8. Những việc phải công khai

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của Trường. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trường (trừ các văn bản mật theo quy định của pháp luật).

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của Trường.

3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; báo cáo dự toán, quyết toán hàng năm của Trường, biên bản kiểm tra quyết toán của các cơ quan có thẩm quyền; kết quả kiểm toán.

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức;

khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của Trường.

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong Trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Trường.

7. Các nội quy, quy chế của Trường.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến công chức, viên chức quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của Trường.

Điều 9. Hình thức và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Tùy theo tình hình cụ thể, Trường có thể công khai theo các hình thức sau:

- a) Thông báo bằng văn bản cho công chức, viên chức trong Trường;
- b) Niêm yết tại Trường;
- c) Thông báo tại hội nghị công chức, viên chức;
- d) Thông báo cho người phụ trách các đơn vị trực thuộc và yêu cầu họ thông báo đến công chức, viên chức làm việc trong đơn vị;
- e) Đăng trên trang thông tin của Trường.

2. Thời hạn công khai chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại Trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Mục 3

NHỮNG VIỆC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THAM GIA Ý KIẾN, HIỆU TRƯỞNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 10. Những việc công chức, viên chức tham gia ý kiến

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của Trường.
2. Kế hoạch công tác hàng năm của Trường.
3. Tổ chức phong trào thi đua của Trường.

Điều 15. Trách nhiệm của công chức, viên chức

1. Chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của Trường; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật thông tin về người tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức có yêu cầu, công chức, viên chức có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, công chức, viên chức phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Công chức, viên chức không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Công việc của công dân, tổ chức phải được công chức, viên chức nghiên cứu xử lý và kịp thời giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của Trường.

4. Những công việc đã có thời gian giải quyết theo quy định thì công chức, viên chức phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì công chức, viên chức có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

Điều 16. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với đơn vị cấp trên

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị cơ quan, đơn vị cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị cấp trên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của cơ quan, đơn vị cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo cơ quan, đơn vị cấp trên tình hình công tác của Trường theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo

cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan, đơn vị cấp trên. Nội dung báo cáo lên cơ quan, đơn vị cấp trên phải khách quan, trung thực.

Điều 17. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với các đơn vị trực thuộc

1. Thông báo cho các đơn vị trực thuộc những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các đơn vị trực thuộc và chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của các đơn vị trực thuộc nếu những hành vi vi phạm này có nguyên nhân từ sự chỉ đạo, hướng dẫn của mình.

2. Nghiên cứu, kịp thời giải quyết các kiến nghị của đơn vị trực thuộc; định kỳ làm việc với người đứng đầu các đơn vị trực thuộc. Khi người đứng đầu đơn vị trực thuộc đăng ký làm việc thì phải trả lời cụ thể việc tiếp và làm việc.

3. Khi cần thiết phải cử công chức, viên chức đến đơn vị trực thuộc để trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể của đơn vị trực thuộc; phải xử lý nghiêm khắc những công chức, viên chức báo cáo, phản ánh sai sự thật, không trung thực.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực từ kể từ ngày ký.

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

Ban giám hiệu, Trưởng các đơn vị trực thuộc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này. /.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SÂN KHÁU-ĐIỆN BIÊN PHƯƠNG
HÀ NỘI

Nguyễn Đình Thi